DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG XUẤT CẢNH NGÀY 09-10/11/2026

(Kèm theo Công văn số 1216 /TTLĐNN-TCLĐ ngày 06 / 11/2026 của Trung tâm Lao động ngoài nước)

Stt	Thẻ tên	Họ và tên	Giới tính	Ngành	Số báo danh	Đăng ký dự tuyển	Ghi chú (Theo đơn vị tỉnh/tp trước ngày 01/7/2025)
1	MA-1	Tạ Quốc Lâm	Nam	SXCT	0082024C50323913	Nghệ An	Nghệ An
2	MA-2	Đinh Văn Hiệu	Nam	SXCT	0082025C51004022	Nghệ An	Nghệ An
3	MA-3	Lê Thị Vui	Nữ	SXCT	0082024C50321839	Thanh Hóa	Thanh Hóa
4	MA-4	Bùi Văn Chung	Nam	SXCT	0082024C50300778	Thành phố Hà Nội	Thành phố Hà Nội
5	MA-5	Hà Quang Hùng	Nam	SXCT	0082024C50321165	Thanh Hóa	Thanh Hóa
6	MA-6	Lê Văn HàO	Nam	SXCT	0082024C50318191	Thanh Hóa	Thanh Hóa
7	MA-7	Lê Văn Tú	Nam	SXCT	0082024C50315553	Thanh Hóa	Thanh Hóa
8	MA-8	Phan Quốc Việt Nhật	Nam	SXCT	0082024C50333455	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh
9	MA-9	Tạ Đức Hiên	Nam	SXCT	0082026C90500023	Thành phố Hà Nội	Thành phố Hà Nội
10	MA-10	Hoàng Văn Hải	Nam	SXCT	0082024C50314824	Thanh Hóa	Thanh Hóa
11	MA-11	Đỗ Thị Thuỳ Dung	Nữ	SXCT	0082024C50315056	Thanh Hóa	Thanh Hóa
12	MA-12	Đỗ Thị Yến	Nữ	SXCT	0082024C50317835	Thanh Hóa	Thanh Hóa
13	MA-13	Hà Thị Duyên	Nữ	SXCT	0082024C50321366	Thanh Hóa	Thanh Hóa
14	MA-14	Ngô Thị Lý	Nữ	SXCT	0082024C50318578	Thanh Hóa	Thanh Hóa
15	MA-15	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Nữ	SXCT	0082024C50316656	Thanh Hóa	Thanh Hóa
16	MA-16	Nguyễn Thị Huyền	Nữ	SXCT	0082024C50324556	Nghệ An	Nghệ An
17	MA-17	Vũ Thị Hồng	Nữ	SXCT	0082024C50345337	Thanh Hóa	Thanh Hóa
18	MA-18	Đỗ Thị Thanh Huyền	Nữ	SXCT	0082024C50307178	Thành phố Bắc Ninh	Bắc Giang
19	MA-19	Lê Thị Hà	Nữ	SXCT	0082024C50316826	Thanh Hóa	Thanh Hóa
20	MA-20	Đỗ Văn Thuỷ	Nam	SXCT	0082024C50316691	Thanh Hóa	Thanh Hóa
21	MA-21	Nguyễn Đức Chinh	Nam	SXCT	0082024C50305920	Phú Thọ	Phú Thọ
22	MA-22	Lê Đình Quang	Nam	SXCT	0082024C50319035	Thanh Hóa	Thanh Hóa
23	MA-23	Nguyễn Bá Quân	Nam	SXCT	0082024C50314766	Thanh Hóa	Thanh Hóa
24	MA-24	Nguyễn Mạnh Hùng	Nam	SXCT	0082024C50316347	Thanh Hóa	Thanh Hóa

25	MA-25	Lê Văn Đức	Nam	SXCT	0082024C50319696	Thanh Hóa	Thanh Hóa
26	MA-26	Lê Thị Nhung	Nữ	SXCT	0082024C50317787	Thanh Hóa	Thanh Hóa
27	MA-27	Nguyễn Thanh Nguyên	Nam	SXCT	0082025C50839215	Cần Thơ	Cần Thơ
28	MA-28	Nguyễn Lương Bằng	Nam	SXCT	0082026C90500089	Thanh Hóa	Thanh Hóa
29	MA-29	Lê Thanh Phú	Nam	SXCT	0082024C50323025	Nghệ An	Nghệ An
30	MA-30	Lê Văn Minh	Nam	SXCT	0082024C50300533	Thành phố Hà Nội	Thành phố Hà Nội
31	MA-31	Hồ Văn Đức	Nam	SXCT	0082025C50904052	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh
32	MA-32	Hoàng Đức Tâm	Nam	SXCT	0082025C50904005	Nghệ An	Nghệ An
33	MA-33	Vũ Văn Ngọc	Nam	SXCT	0082025C50902082	Thành phố Hải Phòng	Thành phố Hải Phòng
34	MA-34	Nguyễn Danh Lâm	Nam	SXCT	0082024C50300130	Thành phố Hà Nội	Thành phố Hà Nội
35	MA-35	Dương Như Thanh	Nam	SXCT	0082024C50316980	Thanh Hóa	Thanh Hóa
36	MA-36	Lê Thị Hiền	Nữ	SXCT	0082024C50314775	Thanh Hóa	Thanh Hóa
37	MA-38	Lê Ngọc Hoàng	Nam	SXCT	0082025C50828133	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh
38	MA-39	Nguyễn Trung Hiếu	Nam	SXCT	0082025C50838247	Vĩnh Long	Vĩnh Long
39	MA-40	Nguyễn Thị Thuý Miền	Nữ	SXCT	0082024C50306226	Phú Thọ	Phú Thọ
40	MA-41	Nguyễn Văn Phương	Nam	SXCT	0082024C50324611	Nghệ An	Nghệ An
41	MA-42	Nguyễn Hồng Sơn	Nam	SXCT	0082024C50306193	Phú Thọ	Phú Thọ
42	MA-43	Nguyễn Thành Hoan	Nam	SXCT	0082024C50326549	Nghệ An	Nghệ An
43	MA-44	Phạm Thị Vân Anh	Nữ	SXCT	0082025C50817396	Thanh Hóa	Thanh Hóa
44	MA-45	Lê Văn Tài	Nam	SXCT	0082024C50317450	Thanh Hóa	Thanh Hóa
45	MA-46	Lê Văn Tuấn Anh	Nam	SXCT	0082024C50316400	Thanh Hóa	Thanh Hóa
46	MA-47	Lê Hồng Quân	Nam	SXCT	0082024C50317236	Thanh Hóa	Thanh Hóa
47	MA-48	Hồ Văn Hùng	Nam	SXCT	0082025C50903009	Nghệ An	Nghệ An
48	MA-49	Mai Ngọc Long	Nam	SXCT	0082024C50319517	Thanh Hóa	Thanh Hóa
49	MA-50	Nguyễn Văn Tuấn	Nam	SXCT	0082025C50904063	Thành phố Hải Phòng	Thành phố Hải Phòng
50	MA-51	Lê Duy Lợi	Nam	SXCT	0082024C50319014	Thanh Hóa	Thanh Hóa
51	MA-52	Lê Văn Tài	Nam	SXCT	0082024C50317870	Thanh Hóa	Thanh Hóa

52	MA-53	Nguyễn Văn Trọng	Nam	SXCT	0082024C50308479	Thành phố Bắc Ninh	Bắc Ninh
53	MA-54	Nguyễn Xuân Hải	Nam	SXCT	0082024C50316338	Thanh Hóa	Thanh Hóa
54	MA-55	Nguyễn Tuấn Anh	Nam	SXCT	0082025C50903099	Phú Thọ	Phú Thọ
55	MA-56	Nguyễn Tuấn Thảo	Nam	SXCT	0082024C50308475	Thành phố Bắc Ninh	Bắc Ninh
56	MA-57	Nguyễn Hữu Đạt	Nam	SXCT	0082025C50903217	Thanh Hóa	Thanh Hóa
57	MA-58	Nguyễn Trường Giang	Nam	SXCT	0082024C50328999	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh
58	MA-59	Phạm Văn Đại	Nam	SXCT	0082024C50318367	Thanh Hóa	Thanh Hóa
59	MA-60	Đàm Thùy Ngân	Nữ	SXCT	0082024C50304645	Lạng Sơn	Lạng Sơn

COLAB